

Số: 44/2026/QĐST-DS

Đồng Tháp, ngày 14 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 394/2026/TLST-DS ngày 16 tháng 3 năm 2026, về việc “Tranh chấp về dân sự đòi lại tài sản”,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Anh K, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Số A, đường H, Tổ C, Khóm T, phường S, tỉnh Đồng Tháp (trước đây là khóm B, Phường C, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp).

- *Bị đơn*: Ông Dương Huỳnh P, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Tổ C, Khóm C, phường C, tỉnh Đồng Tháp (trước đây là Tổ 30, khóm C, Phường A, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Anh K và ông Dương Huỳnh P thống nhất ông P có trách nhiệm trả cho ông K số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Anh K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được nhận lại tiền tạm ứng dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn

đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003550 ngày 11/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

Ông Dương Huỳnh Phi C án phí là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh DT;
- VKSND KV6 - DT;
- Phòng THADS KV6 - DT;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Châu Nữ Thu Hân